TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-ST
Ngày: 12-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Mạnh Tuân

Bà Nguyễn Thị Anh Quế

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Trâm, bà Đoàn Thị Kim Phượng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên**: Vũ Thị T**; Sinh năm: 1978; Giới tính: Nữ; ĐKHKTT và chỗ ở khi bị bắt: tổ dân phố C, thị trấn Q, huyện G, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Vũ Văn N (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T , sinh năm 1961; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng: Nguyễn Văn C,sinh năm: 1986; Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Nhân thân: Ngày 16/3/2012 Công an huyện Giao Thuỷ xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi " Đánh bạc"; Ngày 19-5-2022 TAND cấp cao tại Hà Nội xử phúc thẩm phạt 02 năm 03 tháng tù về tội " Đánh bạc"; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định chờ thi hành án theo Bản án ngày 19/5/2022 TAND cấp cao tại Hà Nội xử phúc thẩm xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội " Đánh bạc"

2. Họ và tên**: Trần Văn Q ;** sinh năm 1938**;** Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: xóm 5 Q, xã G, huyện G, tỉnh N; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Trần Văn Đ, sinh năm 1947, Con bà: Cao Thị H- sinh năm 1946; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Vũ Thị P, sinh năm 1984; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28-4-2001 Công an huyện Giao T , tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 50.000đ về hành vi "Cố ý gây thương tích" theo quyết định XPHC số 43 ngày 28/4/20001; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên**: Trần Ngọc T1;** sinh năm 1986; giới tính: Nam**;** Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm 8 xã G, huyện G, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Trần Ngọc C (đã chết); Con bà: Ngô Thị L, (đã chết); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình;Vợ: Đinh Hồng H, sinh năm 1994; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/4/2022 TAND cấp cao tại Hà Nội xử phúc thẩm phạt 01 năm tù giam về tội " Cho vay lãi nặng trong giao dich dân sự"; Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công án tỉnh Nam Định chờ thi hành án theo Bản án ngày 27/4/2022 TAND cấp cao xử phạt về tội " Cho vay lãi nặng trong giao dich dân sự".

4. Họ và tên**: Trần Văn T'**; sinh năm 1987**;** Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: tổ dân phố C, thị trấn Q, huyện G, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Trần Văn D (đã chết); Con bà: Cao Thị H, sinh năm 1962 hiện đang trú tại thị trấn Q, huyện G, tỉnh N; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Phạm Thị U - sinh năm 1984;Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14-12-2021 sau đó đến ngày 19-01-2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh.

Tại phiên tòa có mặt các bị cáo

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định tiến hành điều tra vụ án "Tổ chức đánh bạc và đánh bạc" dưới hình thức cá độ bóng đá qua mạng Internet theo Quyết định khởi tố vụ án số 22/CSHS-P9 ngày 01/4/2021 do Cơ quan Cảnh sát điều tra (C02) – Bộ Công an khởi tố và chuyển đến để điều tra theo thẩm quyền. Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Vũ Thị T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X có số Imei: 357327091685046. Tiến hành trưng cầu giám định khôi phục dữ liệu chiếc điện thoại trên xác định trên chiếc điện thoại của T có các tin nhắn với nội dung mua bán số lô, số đề của tài khoản Whatsapp "Gấu Bông" đăng ký bằng số điện thoại 0358417833 đăng nhập trên chiếc điện thoại này với các tài khoản Whatsapp "Bích" đăng ký bằng số điện thoại 0967305307, "Q Phương Sa Pa" đăng ký bằng số điện thoại 0981138599, "Khang Giao Tien" đăng ký bằng số điện thoại 0948218222, "Trum" đăng ký bằng số điện thoại 0976078456, "T' " đăng ký bằng số điện thoại 0948078456, "T1 nghé" đăng ký bằng số điện thoại 0707985986, tài khoản "Dương Tú" đăng ký bằng số điện thoại 0985932222, tài khoản "Hiền" đăng ký bằng số điện thoại 0941882468. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã ra lệnh thu giữ thư tín, điện tín để xác định chủ sở hữu của các số điện thoại đăng ký các tài khoản Whatsapp nêu trên, tuy nhiên đến nay chưa nhận được kết quả trả lời của các cơ quan viễn thông.

Căn cứ vào kết quả dữ liệu điện tử đã được thu giữ, giám định, trích xuất. Cơ quan điều tra tiến hành rà soát trên địa bàn huyện Giao Thuỷ xác định đối tượng Trần Văn Q (sinh năm: 1983; trú tại: xóm 5 Q, xã G, huyện G, tỉnh N) là người sử dụng số điện thoại 0981138599, tài khoản Whatsapp của T lưu tên là "Q Phương Sa Pa"; Trần Ngọc T1 (sinh năm: 1986; trú tại: xóm 8 xã G, huyện G, tỉnh N) là người sử dụng số điện thoại 0707985986 tài khoản Whatsapp của T lưu tên là "T1 Nghé" và Trần Văn T' (sinh năm: 1987; trú tại: tổ dân phố C, thị trấn Q, huyện G, tỉnh N) là người sử dụng các số điện thoại 0976078456 và 0948078456 trên tài khoản Whatsapp của T lưu tên là "T' " và "Trum"; triệu tập đấu tranh đối với Trần Văn Q , Trần Ngọc T1 và Trần Văn T'. Tại cơ quan CSĐT Q , T1 và T' khai nhận đã tham gia đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Vũ Thị T cụ thể như sau:

1. Bị cáo Trần Văn Q khai nhận: Q với Vũ Thị T: SN 1978, chỗ ở: tổ dân phố C, thị trấn Q, huyện G, tỉnh N là chị em chơi với nhau ngoài xã hội và biết T là người thường xuyên tham gia đánh bạc dưới hình thức mua bán các số

lô, số đề nên hàng ngày Q đã sử dụng tài khoản Whatsapp đăng ký bằng số điện thoại 0981138599 nhắn tin đến tài khoản Whatsapp "Gấu Bông" đăng ký bằng số điện thoại 0358417833 của T (trong Whatsapp "Gấu Bông" của T lưu tên là "Q Phương Sapa") để mua các số lô, số đề. Q và T thỏa thuận giá 22.000đ/1 điểm lô, nếu trúng thì được 80.000đ/1 điểm lô cụ thể các ngày như sau.

- **Ngày 27/01/2021**, Q mua của T các số lô 02, 83, 77, 88, 78 mỗi số 200 điểm, tổng là 1.000 điểm lô, tổng số tiền đánh là 22.000.000đ. Q trúng số lô 88, 83 tổng là 400 điểm, số tiền trúng là 32.000.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và Q là 54.000.000đ.

- **Ngày 28/01/2021**, Q mua của T các số lô 66, 77, 88, 17, 71, 90, 94, 05, 50, 75, 33 với tổng là 2.000 điểm, tổng số tiền đánh là 44.000.000đ. Q trúng số lô 71, 94, 50 tổng trúng là 300 điểm, số tiền trúng là 24.000.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và Q là 68.000.000đ.

- **Ngày 29/01/2021**, Q mua của T các số lô 71, 88, 00, 46, 10, 19, 28, 82, 69, 96, 02, 20, 11, 33 với tổng là 3.000 điểm lô, tổng số tiền đánh là 66.000.000đ. Q trúng số lô 88, 10, 69 tổng là 700 điểm, số tiền trúng là 56.000.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và Q là 122.000.000đ.

- **Ngày 30/01/2021**, Q mua của T các số lô 35, 13, 31, 04, 40, 44, 77, 19, 91 với tổng là 2.000 điểm lô, tổng số tiền đánh là 44.000.000đ. Q trúng số lô 40 là 100 điểm, số tiền trúng là 8.000.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và Q là 52.000.000đ.

- **Ngày 31/01/2021**, Q mua của T các số lô 99, 11, 17, 19, 09, 67, 77, 76, 59, 95 với tổng là 2.000 điểm lô, tổng số tiền đánh là 44.000.000đ. Q trúng số lô 99, 11, 59 tổng là 1.300 điểm, số tiền trúng là 104.000.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và Q là 148.000.000đ.

- **Ngày 01/02/2021**, Q mua của T các số lô 79, 99, 66, 73, 37, 38, 83, 26, 62, 42, 24, 17, 71 với tổng là 4.000 điểm lô, tổng số tiền đánh là 88.000.000đ. Q trúng số lô 38, 83, 24, 17 tổng là 400 điểm, số tiền trúng là 32.000.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và Q là 120.000.000đ.

- **Ngày 02/02/2021**, Q mua của T các số lô 09, 48, 84, 02, 20, 68, 86, 33, 11, 51, 35, 53 với tổng là 3.800 điểm, tổng số tiền đánh là 83.600.000đ. Q trúng số lô 48 là 100 điểm, số tiền trúng là 8.000.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và Q là 91.600.000đ.

- **Ngày 03/02/2021**, Q mua của T các số lô 55, 75, 57, 11, 15, 26, 62, 98, 64, 07, 70, 59 với tổng là 3.000 điểm lô, tổng số tiền đánh là 66.000.000đ. Q

trúng số lô 75, 26 tổng 600 điểm, số tiền trúng là 48.000.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và Q là 114.000.000đ.

- Ngày 06/02/2021, Q mua của T các số lô 41, 55, 88, 20 với tổng là 2.000 điểm lô, tổng số tiền đánh là 44.000.000đ. Q không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T và Q là 44.000.000đ.

Như vậy từ ngày 27/01/2021 đến 06/02/2021 Trần Văn Q đã tham gia đánh bạc với Vũ Thị T tổng cộng 09 lần đều có số tiền đánh bạc từ trên 5.000.000đ, (trong đó có 08 lần số tiền đánh bạc từ trên 50.000.000đ, các ngày 27, 28, 29, 30, 31/01/2021; 01, 02, 03/02/2021). Lần nhiều nhất là ngày 31/01/2021 với tổng số tiền đánh bạc là 148.000.000đ, lần ít nhất là ngày 06/02/2021 với tổng số tiền đánh bạc là 44.000.000đ. Tổng số tiền đánh bạc 09 lần kể trên giữa Q và T là **813.600.000đ (**trong đó số tiền Q mua số lô của T là 501.600.000đ, số tiền Q trúng trong các lần đánh bạc là 312.000.000đ), số tiền Q thua trong các lần đánh bạc là 259.600.000đ, Q thắng bạc 02 lần được số tiền 70.000.000đ và số tiền đánh bạc giữa Q và T đã thanh toán hết với nhau bằng tiền mặt. Như vậy số tiền chiếm hưởng trong các lần Q đánh bạc thắng là **70.000.000đ.**

Cơ quan CSĐT đã in sao những nội dung dữ liệu trích xuất trong phần tin nhắn tài khoản Whatsapp "Gấu Bông" từ chiếc điện thoại thu giữ của T nhắn tin đến tài khoản Whatsapp"Q Phương Sapa" đăng ký bằng số điện thoại 0981138599 của Q và đã xác nhận những nội dung này là tin nhắn mua các số lô, số đề với T . Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với dữ liệu trích xuất. Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho Q nhận dạng Vũ Thị T, Q nhận ra chính T là người đã sử dụng tài khoản Whatsapp "Gấu Bông" đăng ký bằng số điện thoại 0358417833, để nhắn tin đánh bạc dưới hình mua số lô, số đề. Cơ quan CSĐT đã tiến hành ghi âm, ghi hình quá trình làm việc lấy lời khai với Q xác nhận nội dung trên.

2. Bị cáo Trần Ngọc T1 khai nhận: T1 với Vũ Thị T: sinh năm 1978, chỗ ở: tổ dân phố C, thị trấn Q, huyện G, tỉnh N là chị em chơi với nhau ngoài xã hội và biết T là người thường xuyên tham gia đánh bạc dưới hình thức mua bán các số lô, số đề, nên hàng ngày T1 sử dụng tài khoản Whatsapp "T1 nghé" đăng ký bằng số điện thoại 0707985986 để nhắn tin đến tài khoản Whatsapp tên "Gấu Bông" đăng ký bằng số điện thoại 0358417833 của T để tham gia "đánh bạc" dưới hình thức mua các số lô, số đề. T1 và T thỏa thuận giá mua số lô là 21.700đ/1 điểm lô, số đề chuyển 72% số tiền đánh, (đánh 100.000đ chỉ chuyển

72.000đ), nếu trúng thì được 70 lần số tiền đánh (100.000đ được 7.000.000đ). Cụ thể:

- **Ngày 11/01/2021**, T1 mua của T các số lô 69, 47, 74, 17, 71, 45, 54, 41, 51, 27, 09, 57, 75 với tổng là 800 điểm lô, tổng số tiền đánh là 17.360.000đ, T1 trúng số lô 75, 41, 17 tổng trúng 250 điểm, số tiền trúng là 20.000.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và T1 là 37.360.000đ.

- **Ngày 12/01/2021**, T1 mua của T các số lô 46, 47, 01, 10, 05, 50, 15, 51, 92, 29, 73, 37 với tổng là 820 điểm lô, tổng số tiền đánh 17.794.000đ, số đề 93 = 300.000đ (thanh toán là 216.000đ), tổng số tiền T1 đánh là 18.094.000đ (thanh toán là 18.010.000đ). T1 trúng số lô 92, 01, 05, 51 với tổng 460 điểm, tổng số tiền trúng là 36.800.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và T1 là 54.894.000đ.

- **Ngày 13/01/2021**, T1 mua của T cặp lô xiên hai 87 – 92 = 1.000.000đ; các số lô 92, 96, 03, 30 với tổng là 900 điểm lô = 19.530.000đ, tổng số tiền đánh là 20.530.000đ. T1 không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T và T1 là 20.530.000đ

- **Ngày 14/01/2021,** T1 mua của T các số lô 82, 42, 42, 69 với tổng là 350 điểm lô, tổng số tiền đánh là 7.595.000đ. T1 trúng số lô 42 là 50 điểm trúng số tiền là 4.000.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và T1 là 11.595.000đ.

- **Ngày 15/01/2021**, T1 mua của T số đề 29, 39 tổng là 700.000đ (thanh toán là 504.000đ), các số lô 23, 83, 61, 39 với tổng là 550 điểm lô = 11.935.000đ, số tiền T1 đánh là 12.635.000đ (thanh toán là 12.439.000đ). T1 không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T và T1 là 12.635.000đ.

- **Ngày 16/01/2021,** T1 mua của T các số đề đầu 3 (từ 30 – 39) tổng là 3.000.000đ (thanh toán là 2.160.000đ), lô xiên 89 – 93 là 1.000.000đ, các số lô 66, 89, 98, 39, 93, 04, 40 với tổng là 400 điểm lô = 8.680.000đ, tổng số tiền T1 đánh là 12.680.000đ (thanh toán là 11.840.000đ). T1 không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T và T1 là 12.680.000đ.

- **Ngày 18/01/2021,** T1 mua của T các số đề đầu 4 (từ 40 – 49) tổng là 1.500.000đ (thanh toán là 1.080.000đ), lô xiên 46 – 89 = 1.000.000đ, các số lô 55, 04, 40, 03, 30 với tổng là 350 điểm lô = 7.595.000đ, tổng số tiền T1 đánh là 10.095.000đ (thanh toán là 9.675.000đ). T1 trúng số đề 49 với tổng số tiền là 10.500.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và T1 là 20.595.000đ.

- **Ngày 19/01/2021,** T1 mua của T các số lô 49, 94 với tổng là 450 điểm lô = 9.765.000đ, T1 không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T và T1 là 9.765.000đ.

- Ngày 20/01/2021, T1 mua của T lô xiên 09 – 81 = 1.000.000đ, các số lô 23, 32, 06, 09, 70 với tổng là 450 điểm lô = 9.765.000đ, tổng số tiền T1 đánh là 10.765.000đ. T1 trúng số lô 70 = 100 điểm với số tiền trúng là 8.000.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và T1 là 18.765.000đ.

- Ngày 21/01/2021, T1 mua của T các số đề đầu 5 (từ 50 – 59) tổng là 1.000.000đ (thanh toán 720.000đ), các số lô 05, 12, 50, 06, 60 với tổng là 250 điểm lô = 5.425.000đ, tổng số tiền T1 đánh là 6.425.000đ (thanh toán là 6.145.000đ). T1 trúng số lô 60 = 50 điểm với số tiền trúng là 4.000.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và T1 là 10.425.000đ.

Như vậy từ ngày 11/01/2021 đến 21/01/2021 Trần Ngọc T1 đã tham gia đánh bạc với Vũ Thị T tổng cộng 10 lần đều có số tiền đánh bạc từ trên 5.000.000đ (trong đó có 01 lần số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng). Lần nhiều nhất là ngày 12/01/2021 với số tiền đánh bạc là 54.894.000đ, lần ít nhất là ngày 19/01/2021 với số tiền đánh bạc là 9.765.000đ. Tổng số tiền đánh bạc 10 lần kể trên giữa T1 và T là **209.244.000đ** (trong đó số tiền T1 mua số lô, số đề của T là 125.944.000đ; thực tế T1 thanh toán cho T là 124.124.000đ, số tiền T1 trúng trong các lần đánh bạc là 83.300.000đ), số tiền T1 thua trong các lần đánh bạc là 63.079.000đ, T1 đánh bạc thắng 03 lần được 22.255.000đ. Số tiền đánh bạc giữa T1 và T đã thanh toán hết với nhau bằng tiền mặt. Như vậy số tiền T1 hưởng lợi trong các lần đánh bạc thắng là **22.255.000đ.**

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT đã in sao những nội dung dữ liệu trích xuất trong phần tin nhắn của tài khoản Whatsapp tên "Gấu Bông" từ chiếc điện thoại thu giữ của T nhắn tin tài khoản Whatsapp "T1 nghé" đăng ký bằng số điện thoại 0707985986 của T1 và đã xác nhận những nội dung này là tin nhắn mua bán số lô, số đề là với T . T1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với dữ liệu trích xuất. Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho T1 nhận dạng T , T1 nhận ra T là người đã sử dụng tài khoản Whatsapp "Gấu Bông" để nhắn tin đánh bạc với T1. Cơ quan CSĐT đã tiến hành ghi âm, ghi hình quá trình làm việc lấy lời khai với T1 xác nhận nội dung trên. (BL: 90-115)

3. Bị cáo Trần Văn T' khai nhận: T' với Vũ Thị T: SN 1978 Chỗ ở: tổ dân phố C, thị trấn Q, huyện G, tỉnh N. Là chị em chơi với nhau ngoài xã hội biết T là người thường xuyên tham gia đánh bạc dưới hình thức mua bán các số lô, số đề nên hàng ngày T' đã sử dụng tài khoản Whatsapp tên "Quang Đạt" đăng ký bằng số điện thoại 0948078456 nhắn tin đến tài khoản Whatsapp "Gấu Bông" đăng ký bằng số điện thoại 0358417833 của T (trong Whatsapp "Gấu

Bông" lưu tên là "T' ") và T' sử dụng tài khoản Whatsapp tên "Trần T' " đăng ký bằng số điện thoại 0976078456 của T' (trong tài khoản Whatsapp "Gấu Bông" lưu tên là "Trum") để mua số lô, số đề, T' và T thỏa thuận giá 21.700đ/1 điểm lô, nếu trúng thì được 80.000đ/1 điểm lô; tiền đề khi chuyển cho T thì T' chuyển 73% số tiền đánh (đánh 100.000đ chỉ chuyển 73.000đ), nếu trúng thì được 70 lần số tiền đánh (100.000đ được 7.000.000đ).

- **Ngày 23/01/2021**, T' mua của T các số lô 89, 98, 85 với tổng là 2.700 điểm lô = 58.590.000đ. T' không trúng nên số tiền đánh bạc giữa T và T' là 58.590.000đ.

- **Ngày 24/01/2021**, T' mua của T các số lô 06, 60, 89, 98 với tổng là 3.200 điểm lô = 69.440.000đ, lô xiên 12 – 21 là 2.500.000đ. T' không trúng nên số tiền đánh bạc giữa T và T' là 71.940.000đ.

- **Ngày 26/01/2021,** T' mua của T các số lô 00, 12, 23, 31, 49, 56, 62, 79, 84, 93 với tổng là 2.200 điểm lô = 47.740.000đ; số đề chẵn lẻ - lẻ chẵn tổng là 50 số = 50.000.000đ; số đề 79 = 2.000.000đ, tổng số tiền T' đánh là 99.740.000đ (thanh toán là 85.700.000đ) T' trúng số 4 lô 31, 49, 79, 84= 880 điểm, trúng với số tiền là 70.400.000đ, trúng số đề 79 = 140.000.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và T' là 310.140.000đ.

- **Ngày 01/02/2021**, T' mua của T các số đề 36, 47, 76, 51, 06 tổng là 4.500.000đ (thanh toán là 3.285.000đ). T' không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T và T' là 4.500.000đ.

- **Ngày 03/02/2021**, T' mua của T các số đề 36, 72 tổng là 1.000.000đ (thanh toán là 730.000đ). T' không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T và T' là 1.000.000đ.

- **Ngày 08/02/2021,** T' mua của T các số đề chẵn lẻ - lẻ chẵn, đề kép tổng là 26.000.000đ (thanh toán là 18.980.000đ). T' không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T và T' là 26.000.000đ.

Như vậy từ ngày 26/01/2021 đến 08/02/2021 Trần Văn T' đã tham gia đánh bạc với Vũ Thị T tổng cộng 06 lần, có 04 lần có số tiền đánh bạc từ trên 5.000.000đ trong đó có 03 lần có số tiền đánh bạc từ trên 50.000.000đ (ngày 23, 24, 26/01/2021). Lần nhiều nhất là ngày 26/01/2021 với số tiền đánh bạc là 310.140.000đ, lần ít nhất là ngày 08/02/2021 với số tiền đánh bạc là 26.000.000đ. Tổng số tiền đánh bạc 04 lần kể trên giữa T' và T là **466.670.000đ** (trong đó số tiền mua số lô, số đề của T là 256.270.000đ (thực tế thanh toán cho T là 235.210.000đ), số tiền T' trúng trong các lần đánh bạc là 210.400.000đ), số

tiền T’ thua trong các lần đánh bạc là 149.420.000đ), T’ đánh bạc thắng 01 lần được số tiền 124.700.000đ. Số tiền đánh bạc giữa T’ và T đã thanh toán hết với nhau bằng tiền mặt. Như vậy số tiền T’ hưởng lợi trong các lần T’ đánh bạc thắng và phải nộp sung công quỹ nhà nước là **124.700.000đ.**

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT đã in sao những nội dung dữ liệu trích xuất trong phần tin nhắn của tài khoản Whatsapp“Gấu Bông” từ chiếc điện thoại thu giữ của T nhắn tin đến tài khoản Whatsapp tên “Quang Đạt” đăng ký bằng số điện thoại 0948078456 nhắn tin đến tài khoản Whatsapp “Gấu Bông” đăng ký bằng số điện thoại 0358417833 của T (trong tài khoản Whatsapp “Gấu Bông” lưu tên là “T’ ”) và T’ sử dụng tài khoản Whatsapp tên “Trần T’ ” đăng ký bằng số điện thoại 0976078456 của T’ (trong tài khoản Whatsapp “Gấu Bông” lưu tên là “Trum”) T’ đã xác nhận những nội dung này là tin nhắn mua bán số lô, số đề trên là T’ với T . T’ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với dữ liệu trích xuất. Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho T’ nhận dạng Vũ Thị T, T’ nhận ra T là người đã sử dụng tài khoản Whatsapp “Gấu Bông” để T’ nhắn tin mua các số lô, số đề với T . Cơ quan CSĐT đã tiến hành ghi âm, ghi hình quá trình làm việc lấy lời khai với T’ xác nhận nội dung trên. (BL: 157-194)

4. Bị cáo Vũ Thị T có tổng số lần mua bán số lô, số đề với các đối tượng Trần Văn Q , Trần Ngọc T1, Trần Văn T’. Các đối tượng Q , T1, T’ sử dụng tài khoản Whatsapp của mình nhắn tin đến tài khoản Whatsapp tên “Gấu Bông” đăng ký bằng số điện thoại 0358417833 của Vũ Thị T để mua các số lô, đề. Từ ngày 11/01/2021 đến 08/02/2021 Vũ Thị T đã tham gia đánh bạc với 03 đối tượng Q , T1, T’ tổng cộng là 23 lần đều có số tiền đánh bạc từ trên 5.000.000đ, có 12 lần số tiền đánh bạc từ trên 50.000.000đ (các ngày 12, 23, 24, 26, 27, 28, 29, 30, 31/01/2021, ngày 01, 02, 03/02/2021). Lần nhiều nhất là ngày 26/01/2021 với số tiền đánh bạc là 310.140.000đ, lần ít nhất là ngày 19/01/2021 với số tiền đánh bạc là 9.765.000đ. Tổng số tiền đánh bạc 23 lần kể trên giữa T và các đối tượng là **1.495.014.000đ** trong đó số tiền T bán số lô, số đề cho các đối tượng là 889.314.000đ (số tiền các đối tượng thanh toán thực tế cho T là 864.949.000đ), số tiền các đối tượng trúng trong các lần đánh bạc là 605.700.000đ, số tiền các đối tượng thắng (đã trừ đi tiền đánh thực tế) trong các lần đánh bạc và T phải trả cho các đối tượng là 216.955.000đ. Số tiền T thắng bạc là 472.099.000đ và đã thanh toán hết với nhau. Như vậy số tiền T hưởng lợi trong các lần T đánh bạc thắng và phải truy thu sung công quỹ nhà nước là **472.099.000đ.**

Tại Cơ quan Điều tra Vũ Thị T không thừa nhận hành vi đánh bạc với các đối tượng. Cơ quan CSĐT đã in sao những nội dung dữ liệu trích xuất trong phần tin nhắn Whatsapp "Gấu Bông" đăng ký bằng số điện thoại 0358417833 từ chiếc điện thoại thu giữ của T có liên quan đến các số điện thoại 0707985986, 0981138599, 0948078456, 0976078456, 0967305307, 0948218222, 0985932222, 0941882468 của T1, Q , T' và các đối tượng khác. T khai chiếc máy điện thoại Iphone X Cơ quan điều tra thu giữ trong quá trình bắt giữ và khám xét nơi ở của T trong vụ án "Tổ chức đánh bạc và đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá" là do T nhặt được từ tháng 02/2021 rồi đem về sử dụng chứ không biết gì về những dữ liệu trong máy. T chỉ quen biết Q và T' ngoài xã hội, còn đối với T1 thì T không quen biết và T khai không tham gia đánh bạc với Q , T' , T1 dưới bất kỳ hình thức nào. Cơ quan CSĐT (C02)- Bộ Công an đã trưng cầu giám định phục hồi khai thác toàn bộ dữ liệu Iphone X thu giữ của T. Tại Bản kết luận giám định số 4929/C09-P6 của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an đã phục hồi toàn bộ dữ liệu tin nhắn đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề tại tài khoản Watsapp mang tên "Gấu Bông" trên máy điện thoại của T , đúng như nội dung mua bán số lô, số đề mà Q , T1 và T' đã khai báo. Ngoài ra còn xác định chiếc điện thoại này đã được Vũ Thị T sử dụng từ tháng 11/2020, tài khoản Watsapp "Gấu Bông" trên máy được cài đặt, sử dụng để gọi điện nhắn tin đến tài khoản "Dương Tú" từ tháng 11/2020. Chiếc điện thoại này còn được sử dụng chung tài khoản Icloud với số điện thoại 0942191999 của Nguyễn Văn Chinh là chồng của T từ thời điểm tháng 11/2020 (BL: 37- 41). Như vậy có đủ căn cứ xác định chiếc điện thoại này là của Vũ Thị T và đã được T sử dụng từ tháng 11/2020, cài đặt mạng xã hội Watsapp mang tên "Gấu Bông" để mua bán số lô, số đề với các đối tượng nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSND-P2 ngày 20-6-2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố: Vũ Thị T, Trần Văn Q , Trần Ngọc T1 và Trần Văn T' về tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố và trình bày: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật và rất ăn năn hối hận về hành vi đã gây ra nên rất thành khẩn khai báo. Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ hội đoàn tụ với gia đình và xã hội bị cáo Trần Văn Q , Trần Văn T' xin được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 BLHS. Xử phạt Vũ Thị T từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng áp dụng Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 06 tháng tù; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 65 BLHS xử phạt: Trần Văn Q 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 BLHS xử phạt: Trần Ngọc T1 từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù; Áp dụng Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm tù. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 65 BLHS xử phạt: Bị cáo Trần Văn T' từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 năm. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 321 phạt tiền đối với mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung quỹ nhà nước. Về trách nhiệm dân sự: Truy thu xung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo đã thu lợi bất chính từ việc đánh bạc, gồm: Truy thu của Vũ Thị T số tiền 472.099.000 đồng; truy thu của Trần Văn Q số tiền 70.000.000 đồng; truy thu của Trần Ngọc T1 số tiền 22.255.000 đồng; truy thu của Trần Văn T' số tiền 124.700.000 đồng. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật TTHS. Tịch thu hai chiếc điện thoại thu giữ của Trần Văn T' do sử dụng vào việc đăng ký mạng xã hội để ghi lô đề.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có căn cứ xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 11/01/2021 đến ngày 08/2/2021, Vũ Thị T đã sử dụng mạng xã hội Watsapp dùng số điện thoại 0358417833 đăng ký tên tài khoản "Gấu Bông" để đánh bạc với Trần Văn Q sử dụng số điện thoại 0981138599 đăng ký tài khoản Watsapp tên "Q phương Sapa"; Trần Ngọc T1 sử dụng số điện thoại 0707985986 đăng ký tài khoản Watsapp tên "T1 nghé" và Trần Văn T' sử dụng hai số điện thoại 0948078456 và 0976078456 đăng ký tài khoản Watsapp có tên là "T' " và "Trum", bằng hình thức mua bán số lô, số đề. Tổng số tiền T tham gia đánh bạc với các bị cáo Q , T1, T' là **1.495.014.000** đồng, T thắng và chiếm hưởng được số tiền **472.099.000** đồng. Trong đó: T đánh bạc với Q 09 lần, đều có số tiền đánh bạc trên 5 triệu đồng, (có 8 lần đánh bạc với số tiền trên 50 triệu đồng) với tổng số tiền đánh bạc là 813.600.000 đồng, Q thắng và chiếm hưởng được **70.000.000** đồng; T đánh bạc với T1 10 lần, đều có số tiền đánh bạc từ trên 5.000.000 đồng, (có một lần đánh bạc với số tiền trên 50 triệu đồng) với tổng số tiền đánh bạc là **209.244.000** đồng, số tiền T1 thắng và chiếm hưởng trong các lần đánh bạc là **22.255.000** đồng; T đánh bạc với T' 06 lần, có 04 lần có số tiền đánh bạc từ trên 5.000.000 đồng (trong đó có 03 lần có số tiền đánh bạc từ trên 50.000.000 đồng) với tổng số tiền đánh bạc là **466.670.000** đồng, T' thắng và chiếm hưởng được trong các lần đánh bạc là **124.700.000** đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", hình phạt của các bị cáo được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS. Nên, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Trên các phương tiện thông tin đại chúng, Đảng và Nhà nước đã tuyên truyền giáo dục hành vi đánh bạc dưới bất cứ hình thức nào với mục đích thắng - thua bằng tiền mà không được Nhà nước cho phép đều bị nghiêm cấm và cần xử lý nghiêm. Đánh bạc là một trong những nguyên nhân dẫn đến phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng đến đời sống tinh thần và kinh tế xã hội. Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận biết hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng do hám lời, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, tính chất nghiêm trọng của tội phạm được thể hiện ở số tiền mà các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc. Vì vậy, hành vi của các bị cáo cần được xử lý nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời đáp ứng công cuộc đấu tranh phòng chống tội

phạm.

[4] Xếp vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Tuy hành vi của các bị cáo có liên quan đến nhau, nhưng đều vì mục đích tư lợi cá nhân đã cùng thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo này chỉ là tiền đề, là điều kiện để các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đối với các bị cáo liên quan Hội đồng xét xử sẽ xem xét đến tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, tính chất mức độ tham gia của từng người đồng phạm, số tiền đánh bạc, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để ấn định hình phạt cho từng bị cáo, theo thứ tự như sau: Vũ Thị T là người đứng ra ghi số lô, số đề với các bị cáo T1, Q , T’ nên giữ vai trò đầu trong vụ án, còn ba bị cáo T1, Q T’ có vai trò tùy thuộc vào số tiền, số lần tham gia đánh bạc.

[5]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Vũ Thị T, Trần Văn Q , Trần Ngọc T1, Trần Văn T’ nhiều lần đánh bạc với số tiền trên 05 triệu đồng đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Vũ Thị T có con nhỏ sinh năm 2018 bị bệnh bại não nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo Vũ Thị T có xác nhận của Đồn Biên phòng Quất Lâm – Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Nam Định xác nhận có nhiều thành tích giúp đỡ khám phá các vụ án ma túy trên địa bàn thị trấn Q; bị cáo Trần Văn Q được Công an huyện Giao Thuỷ xác nhận việc Q đã có nhiều thành tích cung cấp thông tin giúp Công an huyện Giao Thuỷ phát hiện bắt giữ nhiều đối tượng đánh bạc trên địa bàn, nên cả hai đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo Trần Văn Q và Trần Văn T’ có đơn đề nghị xe xét hoàn cảnh khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương, đơn của các bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

[7] Trên cơ sở xem xét vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, tính chất, mức độ tham gia của từng người đồng phạm, nhân thân các bị cáo, đối chiếu với các quy định của BLHS, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Vũ Thị T giữ vai trò chính trong vụ án. Tuy nhiên, bị cáo T còn có con nhỏ bị bại não cần sự chăm

sóc của người mẹ, ngoài ra bị cáo còn có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo qui định tại Điều 54 BLHS là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật; để bị cáo an tâm cải tạo, sớm trở về chăm sóc con cái. Bị cáo Trần Ngọc T1 tham gia đánh bạc ít nhất trong các bị cáo nên cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để phân định rõ vị trí vai trò của các bị cáo. Đối với bị cáo Trần Văn Q và Trần Văn T' có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo và cho bị cáo T' được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[8] Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo đã chiếm hưởng bất chính do hành vi phạm tội mà có cụ thể: Truy thu của Vũ Thị T số tiền 472.099.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi hai triệu không trăm chín mươi chín nghìn đồng); Bị cáo Trần Văn Q số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng); Bị cáo Trần Ngọc T1 số tiền 22.255.000 đồng (Hai mươi hai triệu hai trăm năm mươi năm nghìn đồng); Bị cáo Trần Văn T' số tiền 124.700.000 đồng (Một trăm hai mươi tư triệu bảy trăm nghìn đồng).

[10] Xử lý vật chứng: Bị cáo Trần Văn T' sử dụng điện thoại Iphone X màu trắng và điện thoại Iphone 6 màu trắng để ghi số lô, số đề với T đây là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước.

[11] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS. Tuyên bố các bị cáo Vũ Thị T, Trần Văn Q , Trần Ngọc T1 và Trần Văn T' phạm tội "Đánh bạc".

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 58 BLHS; Xử phạt Vũ Thị T 01 năm 09 tháng tù. Áp dụng Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm 03(ba) tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 355/2022/HS-PT ngày 19-5-2022 của Tòa án nhân dân cấp cao buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30-7-2021

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 58 BLHS xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc T1 02(hai) năm 03(ba) tháng tù. Áp dụng Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt này với hình phạt 01 năm tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 301/2022/HS-PT ngày 27-4-2022 của Tòa án nhân dân cấp cao buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26-9-2021.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 65 BLHS xử phạt: Bị cáo Trần Văn Q 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Giao bị cáo Trần Văn Q cho Uỷ ban nhân dân xã xã Giao Tiến , huyện Giao T , tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 58; Điều 65 BLHS xử phạt: Bị cáo Trần Văn T’ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 04(bốn) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Giao bị cáo Trần Văn T’ cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Q, huyện G, tỉnh N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Trường hợp các bị cáo được hưởng án treo mà thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo;

3. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS,truy thu của các bị cáo số tiền chiếm hưởng bất chính để sung quỹ Nhà nước; cụ thể: Bị cáo Vũ Thị T phải nộp số tiền 472.099.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi hai triệu không trăm chín mươi chín nghìn đồng); Bị cáo Trần Văn Q phải nộp số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng); Bị cáo Trần Ngọc T1 phải nộp số tiền22.255.000 đồng (Hai mươi hai triệu hai trăm năm mươi năm nghìn đồng); Bị cáo Trần Văn T’ phải nộp số tiền 124.700.000 đồng (một trăm hai mươi tư triệu bảy trăm nghìn đồng).

5. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điền thoại Iphone X màu trắng, 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng đều đã qua sử dụng của Trần Văn T’.

(Chi tiết cụ thể ghi trong biên bản giao nhận vật chứng số 63/22 ngày 30-6-2021 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định);

6. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- TAND+VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh NĐ;
- - Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Hoài Nam